

Bản án số: 166/2022/HSST

Ngày: 14/12/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Ngọc Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đặng Thị Ngọc Bích;

2. Ông Phú Minh Thông.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Kim Tuyền – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 1.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân: Ông Nguyễn Nhật Tân – Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân Quận 1.

Ngày 14 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 158/2022/TLST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 1051/2022/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 11 năm 2022; Thông báo thay đổi thời gian tiếp tục phiên tòa số: 1080/2022/TB-TA ngày 06 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Lưu Thành N, sinh ngày 10 tháng 3 năm 1992, tại tỉnh Bạc Liêu; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khóm X, Phường Y, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu; chỗ ở hiện nay: Nhà không số, tổ M, khu phố N, phường H, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Xe ôm công nghệ; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Hoa; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lưu Quốc P và bà Trác Ái N; chưa có vợ con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (có mặt)

Người bị hại: Bà Nguyễn Thanh Q, sinh năm: 1997;

Chỗ ở hiện nay: C11/11F ấp X, xã T, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.
(vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Trần Tấn H, sinh năm: 1971;

Chỗ ở hiện nay: Ấp A, xã P, huyện L, tỉnh Đồng Nai. (vắng mặt)

- Ông Trần Văn D, sinh năm: 1985;

Chỗ ở hiện nay: Số 105 N, Phường X, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.
(vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài nên Lưu Thành N nảy sinh ý định tìm người có tài sản sơ hở để chiếm đoạt. Khoảng 20 giờ ngày 19 tháng 7 năm 2022, N điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Nouvo, biển số: 60C1-277.12 đến đậu tại công viên trước Trung tâm thương mại Vincom rồi đi bộ xuống tầng hầm B4. Khi đến khu vực cột Q5, tầng hầm B4, Trung tâm thương mại Vincom, số X đường L, phường B, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh, N phát hiện xe mô tô hiệu Honda Vision (loại sử dụng khóa Smart Key), biển số: 50N1-683.91 của bà Nguyễn Thanh Q không tắt khóa cốp xe nên mở cốp xe lấy 01 máy, tính xách tay hiệu Microsoft, loại Surface Pro 7 Core i3, 01 bàn phím Microsoft, loại Surface Pro 7 màu đen, 01 bao da màu tím cầm trên tay phải đi ra khỏi tầng hầm rồi lấy xe mô tô tẩu thoát. N vứt bao da trên đường (không nhớ địa điểm vứt bỏ), riêng máy tính xách tay và bàn phím, N mang đến cửa hàng cầm đồ L, số 105 đường N, Phường X, quận G cầm cho ông Trần Văn D với giá 7.000.000 đồng và đã tiêu xài hết. Ngày 17 tháng 8 năm 2022, N đến Trung tâm thương mại Vincom, Quận X thì bị ông Nguyễn Quang V là nhân viên bảo vệ Trung tâm thương mại Vincom phát hiện là người đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 19 tháng 7 năm 2022 nên bắt giao Công an phường Bến Nghé, Quận 1 để xử lý; sau đó chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 thụ lý theo thẩm quyền.

Tại Cơ quan điều tra, N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên, lời khai của N phù hợp với lời khai bị hại, người làm chứng, biên bản ghi nhận sự việc, hình ảnh camera tại hiện trường, biên bản thực nghiệm điều tra, kết luận định giá tài sản, biên bản đối chất, nhận dạng với người làm chứng, bị hại, người liên quan và các tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra thu thập. (Bút lục: 28-74)

Theo bản kết luận định giá tài sản số: 211/KL-HĐĐGTS ngày 30 tháng 7 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự của Ủy ban nhân dân Quận 1, kết luận:

- 01 máy tính xách tay hiệu Microsoft, loại Surface Pro 7 Core i3, trị giá 11.000.000 đồng;
- 01 bàn phím Microsoft, loại Surface Pro 7 màu đen, trị giá 850.000 đồng;
- 01 bao da màu tím trị giá 500.000 đồng. (Bút lục: 28-31)

Bản cáo trạng số: 158/CT-VKS-Q1 ngày 09 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 đã truy tố bị cáo Lưu Thành N về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh tụng: Sau khi kiểm tra đầy đủ các chứng cứ buộc tội, gỡ tội và các tình tiết khác của vụ án, bị cáo đã thừa nhận hành vi sai trái do bị cáo gây ra tương tự như nội dung bản cáo trạng đã nêu, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Hành vi phạm tội của bị cáo có đủ cơ sở để kết luận bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự nên cần có mức án nghiêm. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 09 (chín) tháng đến 15 (mười lăm) tháng tù, miễn hình phạt tiền cho bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự:

+ 01 máy tính xách tay hiệu Microsoft, loại Surface Pro 7 Core i3, 01 bàn phím Microsoft, loại Surface Pro 7 màu đen. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 đã thu hồi trả lại cho bà Q, riêng 01 bao da màu tím không thu hồi được, bà Q không yêu cầu bị cáo bồi thường về trách nhiệm dân sự nên không xét. (Bút lục: 97, 102)

+ Số tiền 7.000.000 đồng bị cáo cầm cố 01 máy tính xách tay hiệu Microsoft, loại Surface Pro 7 Core i3, 01 bàn phím Microsoft, loại Surface Pro 7 màu đen cho ông D đã tiêu xài hết, ông D không yêu cầu bị cáo bồi thường về trách nhiệm dân sự nên không xét. (Bút lục: 113)

- Về xử lý vật chứng:

+ 01 đĩa DVD ghi nhận hình ảnh bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản cần tiếp tục lưu trong hồ sơ vụ án;

+ 01 giấy biên nhận số 3049 tên “Ng Huy” cần tiếp tục lưu trong hồ sơ vụ án;

+ 01 xe mô tô hiệu Yamaha Nouvo, biển số: 60C1-277.12, số máy: DB10CY066668, số khung: 1DB1066668 cần tiếp tục thông báo tìm kiếm chủ sở hữu trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 01 năm kể từ ngày thông báo, hết thời hạn trên không có chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp đến nhận thì tịch thu, sung quỹ Nhà nước.

+ 01 áo thun tay ngắn, màu trắng, có chữ “99”; 01 quần ống ngắn, màu đen; 01 đôi giày màu trắng cần tiêu hủy.

Tại phiên tòa, bị cáo N đã khai nhận hành vi phạm tội như kết luận điều tra và cáo trạng truy tố, bị cáo không có ý kiến tranh tụng và nói lời sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 1, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và tại phiên tòa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và vụ án còn được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án là biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm, biên bản hoạt động điều tra, biên bản ghi nhận sự việc, hình ảnh camera hiện trường, biên bản thực nghiệm điều tra, biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung, biên bản làm việc, bản tường trình, bản tự khai, biên bản đối chất, biên bản nhận dạng, kết luận định giá tài sản,... nên có căn cứ để kết luận: Khoảng 20 giờ ngày 19 tháng 7 năm 2022, tại khu vực tầng hầm B4, cột Q5, Trung tâm thương mại Vincom, số X đường L, phường B, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh bị cáo N đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 máy tính xách tay hiệu Microsoft, loại Surface Pro 7 Core i3, 01 bàn phím Microsoft, loại Surface Pro 7 màu đen, 01 bao da màu tím, trị giá tài sản chiếm đoạt có tổng giá trị là 12.350.000 đồng của bà Q rồi sau đây bị bắt giữ cùng vật chứng. Do đó, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận bị cáo N đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thực hiện với quyết tâm cao, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất tình hình trật tự trị an tại địa phương nên cần có mức án nghiêm để giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”. Do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là

hình phạt tiền. Xét tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử miễn hình phạt tiền cho bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

+ Đối với 01 máy tính xách tay hiệu Microsoft, loại Surface Pro 7 Core i3, 01 bàn phím Microsoft, loại Surface Pro 7 màu đen bị cáo đã chiếm đoạt của bà Q. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 đã thu hồi trả lại cho bà Q, riêng 01 bao da màu tím không thu hồi được và bà Q không yêu cầu bị cáo bồi thường nào khác về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xét.

+ Đối với số tiền 7.000.000 đồng bị cáo cầm cố 01 máy tính xách tay hiệu Microsoft, loại Surface Pro 7 Core i3, 01 bàn phím Microsoft, loại Surface Pro 7 màu đen cho ông D, bị cáo đã tiêu xài hết và ông D không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền trên và bồi thường nào khác về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xét.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 đĩa DVD ghi nhận hình ảnh bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại khu vực cột Q5, tầng hầm B4, Trung tâm thương mại Vincom cần tiếp tục lưu trong hồ sơ vụ án;

- Đối với 01 giấy biên nhận số 3049 tên “Ng Huy” khi bị cáo mang máy tính xách tay hiệu Microsoft, loại Surface Pro 7 Core i3, 01 bàn phím Microsoft, loại Surface Pro 7 màu đen đến cầm cho ông D cần tiếp tục lưu trong hồ sơ vụ án;

- Đối với 01 xe mô tô hiệu Yamaha Nouvo, biển số: 60C1-277.12, số máy: DB10CY066668, số khung: 1DB1066668. Qua xác minh xe của ông Trần Tấn H, sinh năm: 1971; trú tại: Ấp 1A, xã P, huyện L, tỉnh Đồng Nai đứng tên đăng ký chủ sở hữu. Ông H khai đã bán chiếc xe trên cho 01 cửa hàng kinh doanh xe máy ở L, Đồng Nai. Bị cáo N khai năm 2021, bị cáo mua xe trên của L. Qua xác minh, L không thực tế cư trú tại địa phương đi đâu không rõ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 đã đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng chưa có kết quả nên yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền tiếp tục thông báo tìm kiếm chủ sở hữu trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 01 năm kể từ ngày thông báo, hết thời hạn trên không có chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp đến nhận xe thì tịch thu sung quỹ Nhà nước. (Bút lục: 88 -96)

- Đối với 01 áo thun tay ngắn, màu trắng, có chữ “99”; 01 quần ống ngắn, màu đen; 01 đôi giày màu trắng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 thu giữ của bị cáo. Xét không liên quan đến vụ án cần xem xét trả lại bị cáo nhưng tại phiên tòa bị cáo không nhận lại và xét không còn giá trị sử dụng cần tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 21 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc

Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lưu Thành N phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; phạt bị cáo Lưu Thành N 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015,

+ Lưu hồ sơ vụ án 01 (một) đĩa DVD ghi nhận hình ảnh bị cáo Lưu Thành N thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

+ Lưu hồ sơ vụ án 01 (một) giấy biên nhận số 3049 tên “Ng Huy”.

+ Giao 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Nouvo, biển số: 60C1-277.12, số máy: DB10CY066668, số khung: 1DB1066668 cho Cơ quan thi hành án có thẩm quyền thông báo tìm kiếm chủ sở hữu trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 01 năm kể từ ngày thông báo, hết thời hạn trên không có chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp đến nhận xe thì tịch thu sung quỹ Nhà nước

+ Tiêu hủy 01 (một) áo thun tay ngắn, màu trắng, có chữ “99”; 01 (một) quần ống ngắn, màu đen; 01 (một) đôi giày màu trắng.

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số: 197/2022/PNK-THADS ngày 13 tháng 9 năm 2022 của Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh)

- Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 21 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo Lưu Thành N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Bị cáo Lưu Thành N có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tòa tuyên án. Đối với người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên

tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân Tp. HCM;
- VKSND Tp. HCM;
- VKSND Quận 1, Tp. HCM;
- Chi cục THADS Quận 1, Tp. HCM;
- Công an Quận 1, Tp. HCM;
- Phòng PC 53;
- Sở Tư pháp Tp. HCM
- Bị cáo;
- Người bị hại,
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Ngọc Tuấn